

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST.

Ngày: 18/8/2025

V/v “T/c về cấp dưỡng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bé Em
2. Bà Dương Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Khang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 187/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc “Tranh chấp cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXX-ST ngày 22 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Cao Thị Hồng L, sinh năm: 1992

CCCD: A

Địa chỉ: B, ấp C, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long).

2. Bị đơn: Ông Liêu Thái A, sinh năm: 1990

CCCD: B

Địa chỉ: F, ấp N, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long).

Bà L yêu cầu giải quyết vắng mặt. Ông A vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2025, Đơn yêu cầu Tòa án xét xử, giải quyết vắng mặt ngày 18/8/2025, nguyên đơn bà Cao Thị Hồng L trình bày:

Bà và ông A ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 88/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre. Theo Quyết định trên, bà là người trực tiếp nuôi hai con chung tên Liêu Thế V sinh ngày 26/9/2016 và Liêu Thế H sinh ngày 13/9/2021. Ông

A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.500.000đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Tuy nhiên ông A không thực hiện cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, số tiền cấp dưỡng trên không đủ chi phí chăm sóc hai con nên bà khởi kiện yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 2.205.000đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập đương sự để triệu tập ông Liêu Thái A tới Tòa án để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử nhưng ông không đến, do đó Tòa án không thể lấy lời khai của ông A cũng như không tiến hành hòa giải giữa nguyên đơn và bị đơn được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Cao Thị Hồng L khởi kiện ông Liêu Thái A yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Quan hệ tranh chấp giữa bà L và ông A là tranh chấp về cấp dưỡng theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông A đang cư trú tại phường P, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5-Vĩnh Long theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nguyên đơn bà Cao Thị Hồng L yêu cầu Tòa án xét xử, giải quyết vắng mặt. Bị đơn ông Liêu Thái A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn bà Cao Thị Hồng L và bị đơn ông Liêu Thái A.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Cao Thị Hồng L: Căn cứ theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 88/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre: bà L là người trực tiếp nuôi con chung tên Liêu Thế V sinh ngày 26/9/2016 và Liêu Thế H sinh ngày 13/9/2021, ông A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.500.000đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Bà L cho rằng ông A không thực hiện cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, số tiền cấp dưỡng trên không đủ chi phí chăm sóc hai con nên bà khởi kiện yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 2.205.000đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Căn cứ theo Điều 82, Điều 110 Luật Hôn nhân gia đình 2014 ông A phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho con chung chưa thành niên là cháu Liêu Thế V sinh ngày 26/9/2016 và Liêu Thế H sinh

ngày 13/9/2021. Về mức cấp dưỡng, căn cứ theo quy định tại khoản 02 Điều 7 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: *“Tiền cấp dưỡng cho con là toàn bộ chi phí cho việc nuôi dưỡng, học tập của con và do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định mức cấp dưỡng căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng. Mức cấp dưỡng do Tòa án quyết định nhưng không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng đối với mỗi người con”*. Căn cứ theo Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 và Nghị định 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ, mức lương tối thiểu vùng tại Phường P, tỉnh Vĩnh Long nơi ông An cư T là 4.410.000đồng. Như vậy, việc bà L yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.205.000đồng là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đồng ông A phải chịu theo quy định tại khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ,

- Nghị định 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính Phủ.

- Khoản 02 Điều 7 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

- Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Cao Thị Hồng L:

Buộc ông Liêu Thái A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Liêu Thế V sinh ngày 26/9/2016 và Liêu Thế H sinh ngày 13/9/2021 mỗi cháu 2.205.000 (Hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn) đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

2. Về án phí: Ông A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long.
- TAND tỉnh Vĩnh Long.
- Phòng THADS khu vực 5.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương